

Số /BC-THPTCVA-GN

Bắc Gia Nghĩa, ngày tháng 8 năm 2025

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**  
**NĂM HỌC 2024 - 2025**

**I. THÔNG TIN CHUNG**

**1. Tên cơ sở giáo dục**

Trường THPT Chu Văn An – Gia Nghĩa.

**2. Địa chỉ**

- Địa chỉ trụ sở: đường Hùng Vương, phường Bắc Gia Nghĩa, tỉnh Lâm Đồng.

- Địa chỉ thư điện tử: [c3chuvanan.daknong@moet.edu.vn](mailto:c3chuvanan.daknong@moet.edu.vn)

- Cổng thông tin điện tử: <https://c3chuvanan.daknong.edu.vn>

**3. Loại hình**

- Trường THPT công lập.

- Cơ quan chủ quản: Sở Giáo dục và Đào tạo Lâm Đồng.

**4. Sứ mệnh, tầm nhìn, mục tiêu của nhà trường**

- Sứ mệnh: Tạo dựng môi trường học tập tốt, có chất lượng giáo dục cao, mở ra cơ hội cho học sinh phát triển tài năng và tư duy sáng tạo.

- Tầm nhìn: Là một trong những trường THPT hàng đầu của tỉnh mà học sinh sẽ lựa chọn để học tập và rèn luyện trở thành một trong những trường chất lượng cao của tỉnh Lâm Đồng.

- Hệ thống giá trị cơ bản: Đoàn kết, tin tưởng; Lòng nhân ái; Hợp tác và chia sẻ; Khát khao làm việc; Tinh thần trách nhiệm; Khát vọng vươn lên.

- Mục tiêu chung: Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, có kết quả học sinh đỗ tốt nghiệp THPT và đỗ Đại học cao, là một nhà trường tiên tiến đáp ứng được yêu cầu phát triển giáo dục của địa phương.

**5. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục**

THPT Chu Văn An – Gia Nghĩa<sup>1</sup> (tiền thân là Trường THPT Đắk Nông) được thành lập năm 1977 theo Quyết định số 730/QĐ/UB ngày 03/7/1977 của UBND tỉnh Đắk Lắk. Đến năm 2007, trường được đổi tên thành Trường THPT Chu Văn An theo Quyết định số 319/QĐ-CTUBND ngày 14/3/2007 của UBND

<sup>1</sup> Quyết định số 324/QĐ-UBND, ngày 09/7/2025 của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc đổi tên trường và tên trung tâm thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lâm Đồng từ Trường THPT Chu Văn An thành Trường THPT Chu Văn An – Gia Nghĩa.

tỉnh Đắk Nông. Qua 48 năm xây dựng và phát triển, Trường THPT Chu Văn An – Gia Nghĩa đã có nhiều đóng góp lớn lao cho sự phát triển giáo dục của địa phương và của tỉnh nhà, đào tạo hàng vạn học sinh trung học, nhiều năm liền đạt tỷ lệ học sinh giỏi các cấp, học sinh đỗ tốt nghiệp THPT, học sinh đỗ vào các trường Đại học – Cao đẳng xếp vào loại một trong những trường cao nhất tỉnh. Bao thế hệ học trò từ ngôi trường này đã trưởng thành và đã góp phần vào việc xây dựng đất nước ngày càng giàu mạnh.

Trường THPT Chu Văn An – Gia Nghĩa được đón nhận Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ (Quyết định số 1413/QĐ/TTG ngày 31/10/2006); đón nhận Huân chương lao động hạng III (Quyết định số 33/2008/QĐ-CTN ngày 16/01/2008) của Chủ tịch nước CHXHCNVN; được công nhận trường THPT đạt chuẩn Quốc gia (Quyết định số 390/QĐ-UBND ngày 25/3/2010) của UBND tỉnh Đắk Nông; được Bộ Giáo dục – Đào tạo tặng bằng khen v/v đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” năm học 2009-2010 (Quyết định số 3402/QĐ-BGD&ĐT, ngày 16/8/2010); trường được công nhận đạt kiểm định chất lượng cấp độ 3 (Quyết định số 697/QĐ-SGDĐT, ngày 25/08/2014); Danh hiệu trường THPT chuẩn Quốc gia được giữ vững và được đánh giá, công nhận lại theo Quyết định số 873/QĐ-UBND, ngày 17/ 06/2015); năm học 2020 nhà trường được thẩm định và UBND tỉnh công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ II theo Quyết định số 1703/QĐ-UBND, ngày 13/11/2020.

Sau 48 năm hình thành và phát triển, đến nay Trường THPT Chu Văn An – Gia Nghĩa đã trở thành một ngôi trường khang trang, có khuôn viên rộng rãi, thoáng mát. Cơ sở vật chất đáp ứng được nhu cầu dạy và học của nhà trường. Các Đoàn thể trong nhà trường được cấp trên xếp loại vững mạnh, đạt nhiều thành tích to lớn góp phần tạo nên thành tựu chung của trường.

## **6. Thông tin người đại diện theo pháp luật**

Họ và tên: Phạm Thị Hải Yến.

Chức vụ: Hiệu trưởng.

Địa chỉ nơi làm việc: đường Hùng Vương, phường Bắc Gia Nghĩa, tỉnh Lâm Đồng.

Số điện thoại: 0905816879

Địa chỉ thư điện tử: phamthihaiyenthptcva2gn@gmail.com

## **7. Tổ chức bộ máy**

a) Quyết định thành lập trường

Quyết định số 730/QĐ-UB ngày 03/7/1977 của UBND tỉnh Đắk Lắk thành lập Trường THPT Đắk Nông.

Quyết định số 319/QĐ-CTUBND ngày 14/3/2007 của UBND tỉnh Đắk Nông đổi tên thành Trường THPT Chu Văn An.

Quyết định số 324/QĐ-UBND, ngày 09/7/2025 của UBND tỉnh Lâm Đồng

về việc đổi tên trường và tên trung tâm thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lâm Đồng đổi tên thành Trường THPT Chu Văn An – Gia Nghĩa.

b) Quyết định công nhận hội đồng trường, chủ tịch hội đồng trường và danh sách thành viên hội đồng trường

Quyết định số 2033/QĐ-SGDĐT ngày 20 tháng 5 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc công nhận Hội đồng Trường THPT Chu Văn An - Gia Nghĩa, nhiệm kỳ 2021-2026; Quyết định số 924/QĐ-SGDĐT ngày 11 tháng 9 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc thay đổi thành viên Hội đồng trường Trường THPT Chu Văn An - Gia Nghĩa, nhiệm kỳ 2021-2026; Quyết định số 2237/QĐ-SGDĐT, ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc công nhận Chủ tịch Hội đồng Trường THPT Chu Văn An - Gia Nghĩa, nhiệm kỳ 2021 – 2026.

Danh sách thành viên Hội đồng trường THPT Chu Văn An – Gia Nghĩa, nhiệm kỳ 2021 – 2026:

| STT | Họ và tên           | Chức vụ chính quyền, đoàn thể       | Đơn vị công tác          | Chức vụ trong Hội đồng trường |
|-----|---------------------|-------------------------------------|--------------------------|-------------------------------|
| 1   | Phạm Thị Hải Yến    | Bí thư chi bộ, Hiệu trưởng          | Trường THPT Chu Văn An   | Chủ tịch                      |
| 2   | Đặng Trung Nguyên   | Giáo viên                           | Trường THPT Chu Văn An   | Thư ký                        |
| 3   | Nguyễn Ngọc Lâm     | Chủ tịch Công đoàn                  | Trường THPT Chu Văn An   | Thành viên                    |
| 4   | Trần Quốc Dũng      | Bí thư Đoàn thanh niên              | Trường THPT Chu Văn An   | Thành viên                    |
| 5   | Nguyễn Thị Kim Oanh | Tổ trưởng chuyên môn                | Trường THPT Chu Văn An   | Thành viên                    |
| 6   | Đỗ Thị Thanh Nga    | Tổ trưởng chuyên môn                | Trường THPT Chu Văn An   | Thành viên                    |
| 7   | Lê Thị Thùy Dương   | Giáo viên                           | Trường THPT Chu Văn An   | Thành viên                    |
| 8   | Nguyễn Thị Hải      | Kế toán                             | Trường THPT Chu Văn An   | Thành viên                    |
| 9   | Bùi Thị Kim Thư     | Phó chủ tịch                        | UBND thành phố Gia Nghĩa | Thành viên                    |
| 10  | Lê Thanh Việt       | Trưởng ban đại diện cha mẹ học sinh | Công an tỉnh Đắk Nông®   | Thành viên                    |
| 11  | Nguyễn Huỳnh Bảo An | Học sinh lớp 10, năm học 2024-2025  | Trường THPT Chu Văn An   | Thành viên                    |

c) Quyết định điều động, bổ nhiệm, công nhận hiệu trưởng, phó hiệu trưởng cơ sở giáo dục

**\* Hiệu trưởng:**

- Họ và tên: Phạm Thị Hải Yến

- Ngày sinh: 10/11/1981

- Quyết định bổ nhiệm: số 04/QĐ-SGDĐT ngày 04/01/2023; số 322/QĐ-

SGDDT ngày 31/7/2025 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Lâm Đồng về việc bổ nhiệm viên chức giữ chức vụ quản lý.

**\* Phó Hiệu trưởng**

- Họ và tên: Phạm Thị Hồng Loan

- Ngày sinh: 10/12/1980

- Quyết định bổ nhiệm: Số 376/QĐ-SGDDT ngày 20/5/2014; Bổ nhiệm lại lần 1: số 482a/QĐ-SGDDT ngày 19/5/2019; Bổ nhiệm lại lần 2: số 447/QĐ-SGDDT ngày 19/5/2024; số 347/QĐ-SGDDT ngày 31/7/2025 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Lâm Đồng về việc bổ nhiệm viên chức giữ chức vụ quản lý.

**\* Phó Hiệu trưởng**

- Họ và tên: Hồ Thanh Hải

- Ngày sinh: 30/03/1984

- Quyết định bổ nhiệm: số 724/QĐ-SGDDT ngày 15/6/2023; số 345/QĐ-SGDDT ngày 31/7/2025 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Lâm Đồng về việc bổ nhiệm viên chức giữ chức vụ quản lý.

d) Quy chế tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ sở giáo dục

**\* Quy chế tổ chức:**

Quy chế Tổ chức và hoạt động Trường THPT Chu Văn An - Gia Nghĩa thực hiện theo Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành điều lệ trường Trung học cơ sở, Trung học phổ thông và trường Trung học phổ thông nhiều cấp học gồm quy định về tổ chức và quản lý nhà trường; tổ chức hoạt động giáo dục; nhiệm vụ và quyền của giáo viên, nhân viên; nhiệm vụ và quyền của học sinh; tài sản và tài chính của nhà trường; quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

**\* Nhiệm vụ và quyền hạn**

- Xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển nhà trường gắn với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương; xác định tầm nhìn, sứ mệnh, các giá trị cốt lõi về giáo dục, văn hóa, lịch sử và truyền thống của nhà trường.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường theo chương trình giáo dục phổ thông do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. Phối hợp với gia đình học sinh, tổ chức và cá nhân trong tổ chức các hoạt động giáo dục.

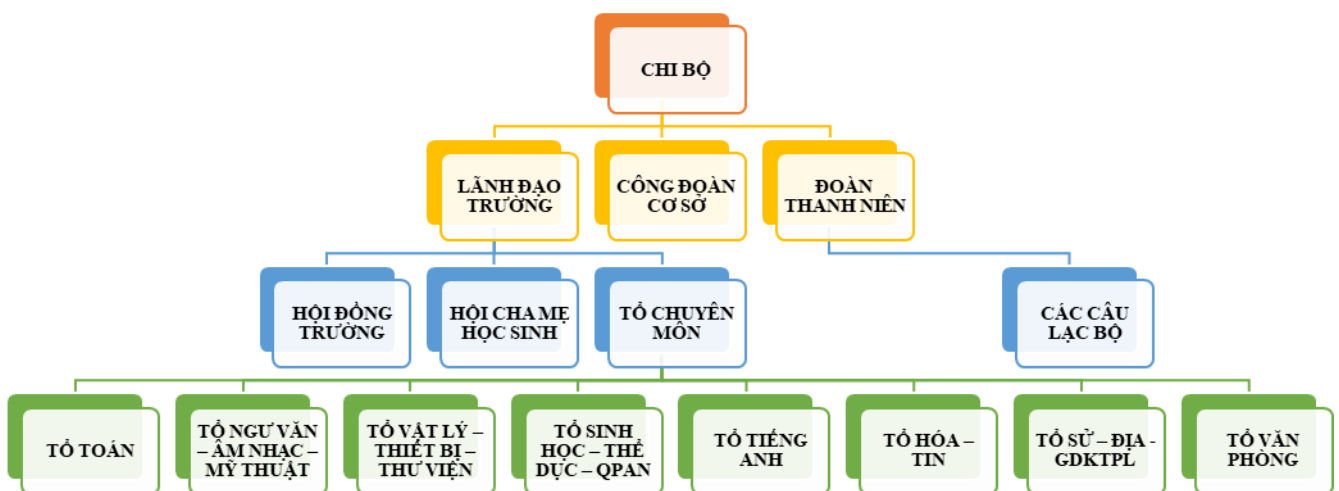
- Tuyển sinh và tiếp nhận học sinh, quản lý học sinh theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Thực hiện kế hoạch phổ cập giáo dục trong phạm vi được phân công.

- Tổ chức cho giáo viên, nhân viên, học sinh tham gia các hoạt động xã hội.

- Quản lý giáo viên, nhân viên theo quy định của pháp luật.
- Huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực cho hoạt động giáo dục theo quy định của pháp luật.
- Quản lý, sử dụng và bảo quản cơ sở vật chất, trang thiết bị theo quy định của pháp luật.
- Thực hiện các hoạt động về bảo đảm chất lượng giáo dục, đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Thực hiện công khai về cam kết chất lượng giáo dục, các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục và thu, chi tài chính theo quy định của pháp luật.
- Thực hiện dân chủ, trách nhiệm giải trình của cơ sở giáo dục trong quản lý các hoạt động giáo dục; bảo đảm việc tham gia của học sinh, gia đình và xã hội trong quản lý các hoạt động giáo dục theo quy định của pháp luật.
- Thực hiện các nhiệm vụ và quyền khác theo quy định của pháp luật.

**\* Sơ đồ tổ chức bộ máy**



đ) Họ và tên, chức vụ, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, địa chỉ nơi làm việc, nhiệm vụ, trách nhiệm của lãnh đạo nhà trường

**\* Hiệu trưởng:**

- Họ và tên: Phạm Thị Hải Yến
- Điện thoại: 0905816879
- Địa chỉ thư điện tử: [phamthihaiyenthptcva2gn@gmail.com](mailto:phamthihaiyenthptcva2gn@gmail.com)
- Địa chỉ nơi làm việc: đường Hùng Vương, phường Bắc Gia Nghĩa, tỉnh Lâm

Đồng.

- Nhiệm vụ: Xây dựng và tổ chức bộ máy nhà trường; Xây dựng các Nghị quyết của nhà trường; Chỉ đạo các kế hoạch của nhà trường; Chỉ đạo Công đoàn, Đoàn thanh niên; Quản lý Học sinh chuyển đi, chuyển đến; Quản lý công tác tài chính. Tài sản của nhà trường; Thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách theo quy định đối với giáo viên, nhân viên, học sinh; Phụ trách quản lý tổ Ngũ văn; Sử, địa, Gdcd; Trục ngày thứ 2,3.

**\* Phó Hiệu trưởng**

- Họ và tên: Phạm Thị Hồng Loan  
 - Điện thoại: 0912154748  
 - Địa chỉ thư điện tử: [loancva2020@gmail.com](mailto:loancva2020@gmail.com)  
 - Địa chỉ nơi làm việc: đường Hùng Vương, phường Bắc Gia Nghĩa, tỉnh Lâm Đồng.

- Nhiệm vụ: Phụ trách Hồ sơ khối 12; Phụ trách nghiên cứu KHKT, Phụ trách nghiên cứu STEM; Phụ trách quản lý tổ Toán; Sinh - Thể dục- An ninh quốc phòng; Tiếng anh; Phụ trách công tác bồi dưỡng học sinh giỏi; Phụ trách công tác giáo dục hướng nghiệp, tư vấn hướng nghiệp; Phụ trách công tác xã hội, tư vấn học đường; Phụ trách công tác dạy thêm học thêm, xếp thời khóa biểu buổi chiều; Xây dựng kế hoạch phát triển giáo dục và các kế hoạch liên quan công việc; Xây dựng kế hoạch và báo cáo các phần việc có liên quan; Phụ trách công tác giảng dạy chương trình giáo dục thường xuyên; Thực hiện các công việc khác khi được cấp trên và Hiệu trưởng phân công.

**\* Phó Hiệu trưởng**

- Họ và tên: Hồ Thanh Hải  
 - Điện thoại: 0983242289  
 - Địa chỉ thư điện tử: [hothanhhai3003@gmail.com](mailto:hothanhhai3003@gmail.com)  
 - Địa chỉ nơi làm việc: đường Hùng Vương, phường Bắc Gia Nghĩa, tỉnh Lâm Đồng.

- Nhiệm vụ: Phụ trách khảo thí, xếp thời khóa biểu buổi sáng; Phụ trách KĐCL và công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia; Phụ trách công tác thanh tra, kiểm tra nội bộ, kiểm tra hồ sơ tổ chuyên môn, sổ chủ nhiệm; Hội giảng, thao giảng, dự giờ; Phụ trách Trang Website, Fanpage của nhà trường; Phụ trách thi đua – khen thưởng; Sáng kiến; Phụ trách các cuộc thi của học sinh; Phụ trách công tác thi Giáo viên giỏi; Bồi dưỡng thường xuyên; Phụ trách cơ sở vật chất, vệ sinh môi trường, cảnh quan sư phạm nhà trường, lao động, y tế học đường; Phụ trách các phòng thí nghiệm, các phòng thực hành, phòng tin học, phòng thư viện, thiết bị; Phụ trách quản lý tổ Lý - thiết bị - thư viện; Hoá – tin, Văn phòng; Phụ trách hoạt động Câu lạc bộ; các phong trào (VHVN, TDTT) của giáo viên và học sinh; Phụ trách công tác PCCC; Công tác an ninh trường học. Phụ trách công tác phổ biến

giáo dục pháp luật; Trục ngày thứ 5,6,7; Xây dựng kế hoạch và báo cáo các phần việc có liên quan; Thực hiện các công việc khác khi được cấp trên và Hiệu trưởng phân công.

### **8. Các văn bản khác của nhà trường**

Nhà trường đã ban hành các văn bản tổ chức thực hiện nhiệm vụ theo quy định: Chiến lược phát triển giáo dục; quy chế dân chủ ở cơ sở; Quy chế thi đua khen thưởng.

## **II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN**

### **1. Số lượng giáo viên, viên chức quản lý và nhân viên theo vị trí việc làm**

| <b>TT</b>  | <b>Tên vị trí việc làm</b>                                | <b>Số lượng</b> |
|------------|-----------------------------------------------------------|-----------------|
| <b>I</b>   | <b>Vị trí việc làm lãnh đạo quản lý</b>                   |                 |
| 1          | Hiệu trưởng                                               | 01              |
| 2          | Phó Hiệu trưởng                                           | 02              |
| <b>II</b>  | <b>Vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành</b> |                 |
| 1          | Giáo viên trung học phổ thông hạng II                     | 15              |
| 2          | Giáo viên trung học phổ thông hạng III                    | 42              |
| 3          | Thiết bị, thí nghiệm                                      | 01              |
| <b>III</b> | <b>Vị trí việc làm chuyên môn dùng chung</b>              |                 |
| 1          | Thư viện viên hạng IV                                     | 01              |
| 2          | Y tế hạng IV                                              | 01              |
| 3          | Kế toán viên                                              | 01              |
| 4          | Nhân viên Thủ quỹ                                         | 01              |
| 5          | Văn thư viên                                              | 01              |
| <b>IV</b>  | <b>Vị trí việc làm hỗ trợ, phục vụ</b>                    |                 |
| 1          | Nhân viên phục vụ                                         | 01              |
| 2          | Nhân viên bảo vệ                                          | 01              |

### **2. Số lượng, tỷ lệ giáo viên, viên chức quản lý đạt chuẩn nghề nghiệp theo quy định**

- 100% viên chức quản lý trên chuẩn;
- 100% giáo viên đạt chuẩn đào tạo, trong đó có 12% trên chuẩn.

### **3. Số lượng, tỷ lệ giáo viên, viên chức quản lý và nhân viên hoàn thành bồi dưỡng hằng năm theo quy định: 100%**

### III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

#### 1. Diện tích khu đất xây dựng trường

- Diện tích: 32.000m<sup>2</sup>;
- Diện tích sân chơi, bãi tập: 4.900m<sup>2</sup>;
- Diện tích bình quân tối thiểu cho học sinh: 1,5m<sup>2</sup>/học sinh.

#### 2. Các hạng mục công trình

| STT        | Nội dung                                                                        | Số lượng | Bình quân                      |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------|----------|--------------------------------|
| <b>I</b>   | <b>Số phòng học</b>                                                             | 26       | Số 1,5m <sup>2</sup> /học sinh |
| <b>II</b>  | <b>Loại phòng học</b>                                                           |          | -                              |
| 1          | Phòng học kiên cố                                                               | 26       | -                              |
| 2          | Phòng học bán kiên cố                                                           |          | -                              |
| 3          | Số phòng học bộ môn                                                             | 6        | -                              |
| 4          | Số phòng học đa chức năng (có phương tiện nghe nhìn)                            | 01       | -                              |
| 7          | Bình quân lớp/phòng học                                                         |          | 1 lớp /phòng                   |
| 8          | Bình quân học sinh/lớp                                                          |          | 45 học sinh/lớp                |
| <b>III</b> | <b>Tổng diện tích các phòng</b>                                                 |          | <b>2.948</b>                   |
| 1          | Diện tích phòng học (m <sup>2</sup> )                                           | 26       | 1.675                          |
| 2          | Diện tích phòng học bộ môn (m <sup>2</sup> )                                    |          | 603                            |
| 3          | Diện tích thư viện (m <sup>2</sup> )                                            |          | 134                            |
| 4          | Diện tích nhà tập đa năng (Phòng giáo dục rèn luyện thể chất) (m <sup>2</sup> ) | 01       | 402                            |
| 5          | Diện tích phòng hoạt động Đoàn Đội, phòng truyền thống (m <sup>2</sup> )        | 02       | 134                            |

#### 4. Danh mục sách giáo khoa

Theo Quyết định số 985/QĐ-UBND ngày 13/6/2022 của UBND tỉnh Đắk Nông về phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 3, lớp 7 và lớp 10 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông, năm học 2022-2023 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; Quyết định số 520/QĐ-UBND ngày 21/4/2023 của UBND tỉnh Đắk Nông về phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 4, lớp 8 và lớp 11 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông, năm học 2023-2024 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông<sup>2</sup>; Quyết định số 558/QĐ-UBND ngày 10/5/2024 của UBND tỉnh Đắk Nông về phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 5, lớp 9 và lớp 12 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông, năm học 2024-2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông<sup>3</sup>.

<sup>2</sup> [https://c3chuvanan.daknong.edu.vn/wp-content/uploads/985\\_Q%C4%90\\_UBND\\_14\\_06\\_2022-PHE-DUYET-SACH-GIAO-KHOA-LOP-3-7-10-NH2022-2023.pdf](https://c3chuvanan.daknong.edu.vn/wp-content/uploads/985_Q%C4%90_UBND_14_06_2022-PHE-DUYET-SACH-GIAO-KHOA-LOP-3-7-10-NH2022-2023.pdf)

<sup>3</sup> <https://c3chuvanan.daknong.edu.vn/quet-dinh-phe-duyet-danh-muc-sach-giao-khoa-lop-5-lop-9-lop-12-su-dung-trong-co-so-giao-duc-pho-thong-tu-nam-hoc-2024-2025-tren-dia-ban-tinh-dak-nong.html>

#### IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2 theo Quyết định số 1703/QĐ-UBND ngày 13/11/2020 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc cấp Bằng công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2 cho Trường THPT Chu Văn An<sup>4</sup>.

#### V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

##### 1. Kết quả giáo dục thực tế

Rèn luyện

| STT       | LỚP | SĨ SỐ | HS NỮ |        | TỐT  |        | KHÁ |       | ĐẠT |       | CHƯA ĐẠT |       |
|-----------|-----|-------|-------|--------|------|--------|-----|-------|-----|-------|----------|-------|
|           |     |       | SL    | TL     | SL   | TL     | SL  | TL    | SL  | TL    | SL       | TL    |
| TỔNG CỘNG |     | 1185  | 697   | 58.82% | 1143 | 96.46% | 39  | 3.29% | 3   | 0.25% | 0        | 0.00% |
| Khối 10   |     | 420   | 253   | 60.24% | 400  | 95.24% | 19  | 4.52% | 1   | 0.24% | 0        | 0.00% |
| Khối 11   |     | 370   | 206   | 55.68% | 349  | 94.32% | 19  | 5.14% | 2   | 0.54% | 0        | 0.00% |
| Khối 12   |     | 395   | 238   | 60.25% | 394  | 99.75% | 1   | 0.25% | 0   | 0.00% | 0        | 0.00% |

Học tập

| STT       | LỚP | SĨ SỐ | HS NỮ |        | TỐT |        | KHÁ |        | ĐẠT |        | CHƯA ĐẠT |       |
|-----------|-----|-------|-------|--------|-----|--------|-----|--------|-----|--------|----------|-------|
|           |     |       | SL    | TL     | SL  | TL     | SL  | TL     | SL  | TL     | SL       | TL    |
| TỔNG CỘNG |     | 1185  | 697   | 58.82% | 369 | 31.14% | 582 | 49.11% | 212 | 17.89% | 19       | 1.60% |
| Khối 10   |     | 420   | 253   | 60.24% | 89  | 21.19% | 213 | 50.71% | 105 | 25.00% | 10       | 2.38% |
| Khối 11   |     | 370   | 206   | 55.68% | 93  | 25.14% | 199 | 53.78% | 69  | 18.65% | 9        | 2.43% |
| Khối 12   |     | 395   | 238   | 60.25% | 187 | 47.34% | 170 | 43.04% | 38  | 9.62%  | 0        | 0.00% |

##### 2. Kết quả Học sinh giỏi các cấp và các hoạt động giáo dục

| TT          | Tên kỳ thi, cuộc thi                                          | Nhất/ Huy chương Vàng | Nhì/ Huy chương Bạc | Ba/ Huy chương Đồng | Khuyến khích |
|-------------|---------------------------------------------------------------|-----------------------|---------------------|---------------------|--------------|
| 1           | Olympic cấp tỉnh 23/3 <sup>5</sup>                            | 79                    | 56                  | 22                  | 0            |
| 2           | Học sinh giỏi THPT cấp tỉnh                                   | 02                    | 07                  | 08                  | 23           |
| 3           | Hội thao An ninh Quốc phòng <sup>6</sup>                      | 03                    | 14                  | 12                  | 0            |
| 4           | Hùng biện tiếng anh cấp tỉnh                                  | 0                     | 03                  | 04                  | 0            |
| 5           | Olympic tiếng Anh trên internet cấp tỉnh                      | 0                     | 03                  | 03                  | 03           |
| 6           | Khoa học kỹ thuật cấp tỉnh                                    | 0                     | 02                  | 01                  | 0            |
| 7           | Cuộc thi tìm hiểu công viên địa chất toàn cầu Unesco Đắk Nông | 03                    | 03                  | 06                  | 02           |
| 8           | Olympic tin học khu vực                                       | 0                     | 0                   | 01                  | 01           |
| <b>TỔNG</b> |                                                               | <b>87</b>             | <b>86</b>           | <b>56</b>           | <b>29</b>    |

Học sinh đạt danh hiệu: Học sinh xuất sắc 26 em; Học sinh giỏi 344 em.

<sup>4</sup> <https://c3chuvanan.daknong.edu.vn/quyet-dinh-cap-bang-cong-nhan-truong-dat-chuan-quoc-gia-muc-do-2.html>

<sup>5</sup> Giải Nhất toàn đoàn

<sup>6</sup> Giải Ba toàn đoàn

Bên cạnh đó, cuộc thi về Khoa học kỹ thuật cấp tỉnh có 01 dự án đạt giải triển vọng cấp Quốc gia, các cuộc thi về văn hóa, văn nghệ của các câu lạc bộ tham gia luôn có thành tích cao trong các cuộc thi từ cấp thành phố đến cấp tỉnh.

Các hoạt động:

- Các tổ chuyên môn tổ chức hoạt động ngoại khóa, sinh hoạt chuyên môn Câu lạc bộ Tiếng anh, Ngữ văn, Bóng chuyền...
- Tổ chức Ngày hội STEM.
- Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.
- Đoàn Thanh niên tổ chức Hội thi Học sinh Thanh lịch<sup>7</sup>; Rung chuông vàng; Lễ hội ẩm thực; Trò chơi dân gian hoạt động 26/3, 20/11<sup>8</sup>...

## **VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH**

Có các báo cáo về công khai tài chính kèm theo (đã được đăng tải trên website)<sup>9</sup>.

## **VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC**

### **1. Giáo dục hướng nghiệp phân luồng học sinh**

Nhà trường đã xây dựng Kế triển khai Kế hoạch giảng dạy hoạt động giáo dục hướng nghiệp năm 2024–2025; cập nhật nội dung giáo dục hướng nghiệp trong Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành đồng thời phải gắn với hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ của địa phương. Tổ chức giảng dạy nội dung giáo dục địa phương theo tài liệu của Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành. Phối hợp với các trường Đại học, Cao đẳng, các trung tâm hướng nghiệp tổ chức tư vấn hướng nghiệp, tuyển sinh Đại học, Cao đẳng cho học sinh khối 12.

### **2. Tổ chức dạy và học ngoại ngữ trong các cơ sở giáo dục trung học**

Nhà trường đã triển khai thực hiện Kế hoạch số 631/KH-UBND ngày 29/11/2018 của UBND tỉnh về việc triển khai Đề án dạy và học ngoại ngữ trên địa bàn tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2018-2025. Chỉ đạo tổ Ngoại ngữ xây dựng các giải pháp, hoạt động bồi dưỡng và tự bồi dưỡng để nâng cao năng lực giáo viên về trình độ tiếng Anh và phương pháp giảng dạy, nghiệp vụ sư phạm; khảo sát nhu cầu và duy trì nối tiếp thực hiện chương trình 10 năm ở khối 11. Tổ chức tạo môi trường học tập tiếng anh cho học sinh toàn trường. Hướng dẫn học sinh tích tham gia Cuộc thi thuyết trình tiếng Anh về công viên địa chất Đắk Nông cấp tỉnh.

### **3. Chương trình Giáo dục STEM**

Nhà trường xây dựng kế hoạch về việc thực hiện Chương trình giáo dục STEM trong giáo dục trung học; triển khai Công văn số 1130/SGDĐT-GDTrH-

<sup>7</sup> <https://c3chuvanan.daknong.edu.vn/hoi-thi-doan-vien-thanh-nien-sai-buoc-sac-xuan-nu-sinh-tai-nang-duyen-dang-thanh-lich.html>

<sup>8</sup> <https://c3chuvanan.daknong.edu.vn/chuoi-hoat-dong-chao-mung-42-nam-ngay-nha-giao-viet-nam-hoi-thi-dan-vu-flashmod-nhay-hien-dai.html>

<sup>9</sup> [https://c3chuvanan.daknong.edu.vn/page/2?post\\_type%5B0%5D=post&post\\_type%5B1%5D=van-ban&post\\_type%5B2%5D=thu-tuc-hanh-chinh&post\\_type%5B3%5D=tai-nguyen&s=c%C3%B4ng+khai](https://c3chuvanan.daknong.edu.vn/page/2?post_type%5B0%5D=post&post_type%5B1%5D=van-ban&post_type%5B2%5D=thu-tuc-hanh-chinh&post_type%5B3%5D=tai-nguyen&s=c%C3%B4ng+khai)

QLCL ngày 24/8/2020 về việc triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học cho toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong toàn trường; cử cán bộ quản lý và giáo viên tham gia tập huấn chương trình giáo dục STEM do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức. Chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng chương trình giảng dạy trên lớp lồng ghép, phối hợp với chương trình giáo dục STEM cho các môn học như Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Công nghệ...., cụ thể: các tổ chuyên môn như Vật lý, Hóa học, đã xây dựng kế hoạch tổ chức ngày hội STEM cho học sinh toàn trường tham gia dưới hình thức câu lạc bộ.

#### **4. Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp**

Nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động Văn hóa - Văn nghệ - TDTT góp phần giáo dục truyền thống cách mạng, phát huy bản sắc văn hóa, dân tộc và định hướng thị hiếu âm nhạc giúp học sinh hướng tới giá trị chân - thiện - mỹ theo Thông tư số 23/2017/TT-BGDĐT ngày 18/10/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định tổ chức hoạt động văn hóa của học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục.

Đoàn thanh niên thực hiện tích hợp giáo dục đạo đức, học tập làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; giáo dục pháp luật, luật giao thông đường bộ, tuyên truyền thực hiện văn hóa giao thông, không uống rượu, bia khi tham gia giao thông; giáo dục giá trị, kỹ năng sống, tuyên truyền giáo dục về chủ quyền biển đảo, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, không xả rác thải nhựa để bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục về tài nguyên và môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng chống và giảm nhẹ thiên tai, phòng chống dịch bệnh lây nhiễm; hướng dẫn tổ chức tham quan, học tập các di tích lịch sử ở Đắk Nông, phát huy và bảo tồn Công viên địa chất toàn cầu của Đắk Nông do UNESCO công nhận,...

Tổ chức phát động tuần lễ “Hưởng ứng học tập suốt đời” và tổ chức ngày đọc sách hiệu quả gắn với xây dựng câu lạc bộ khoa học trong các nhà trường, triển khai chương trình “mắt sáng học hay” theo tài liệu của Bộ GDĐT; tổ chức tuyên truyền với các chủ đề về An toàn giao thông; Học để có thể đi ra thế giới; Nói chuyện chuyên đề Giáo dục sức khỏe sinh sản vị thành niên; Phòng, chống tác hại thuốc lá; Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam; Phòng chống HIV/AIDS...

Trên đây là báo cáo thường niên năm học 2024 – 2025 của Trường THPT Chu Văn An – Gia Nghĩa./.

**Nơi nhận:**

- Website trường;
- Lưu: VT.

**HIỆU TRƯỞNG**

**Phạm Thị Hải Yến**

